

**Phụ lục II**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ**  
**TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ**  
**MỘT CỬA LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG,**  
**UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số 978 /QĐ-UBND ngày 29/ 5/2026 của*  
*Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

**Phần I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH**  
**NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (06 TTHC)**

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (05 TTHC)</b>	
01	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài).	
02	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ).	
03	Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản.	
04	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.	
05	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý từ 02 xã, phường trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
<b>II</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)</b>	
01	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)	

## Phần II

### QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

#### CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Công chức một cửa: CCMC
- Ủy ban nhân dân: UBND
- Chăn nuôi và thủy sản: CN&TS
- Chăn nuôi, thú y và thủy sản: CN, TY&TS
- Nông nghiệp và Môi trường: NN&MT
- Phòng Kinh tế/ Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: Phòng Kinh tế cấp xã.

#### I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH.

##### 1. Nhóm 02 TTHC:

**1.1.** Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)

**1.2.** Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)

\* **Trường hợp 1 cấp mới (TH1):** Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra thành phần hồ sơ; ghi giấy biên nhận và hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng CN&TS – Chi cục CN, TY&TS	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng CN&TS	0,5 ngày
B3	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ; thẩm định; dự thảo quyết định thành lập Đoàn đánh giá điều kiện thực tế	Chuyên viên phòng CN&TS	01 ngày
B4	Ký duyệt quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Chi cục CN, TY&TS	0,5 ngày
B5	Kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế tại cơ sở	Đoàn kiểm tra	03 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B6	Hoàn thiện hồ sơ sau kiểm tra; dự thảo Giấy chứng nhận hoặc văn bản không cấp	Chuyên viên phòng CN&TS	02 ngày
B7	Xem xét kết quả xử lý hồ sơ; trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng CN&TS	01 ngày
B8	Xem xét, ký ban hành Giấy chứng nhận hoặc văn bản từ chối	Lãnh đạo Chi cục CN,TY&TS	01 ngày
B9	Vào sổ văn bản; phát hành văn bản	Văn thư Chi cục CN,TY&TS	0,5 ngày
B10	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thống kê, lưu trữ, theo dõi hồ sơ	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>10 ngày</b>

**\* Trường hợp 2 cấp lại (TH2):** Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 8 giờ = 16 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra thành phần hồ sơ; ghi giấy biên nhận và hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng CN&TS – Chi cục CN, TY&TS	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	02 giờ
B2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng CN&TS	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ; dự thảo Giấy chứng nhận hoặc văn bản không cấp	Chuyên viên phòng CN&TS	06 giờ
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định; xem xét nội dung dự thảo; trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng CN&TS	02 giờ
B5	Xem xét, phê duyệt Giấy chứng nhận hoặc văn bản không cấp	Lãnh đạo Chi cục CN,TY&TS	02 giờ
B6	Vào sổ văn bản; phát hành văn bản	Văn thư Chi cục CN,TY&TS	02 giờ
B7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thống kê theo dõi	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>16 giờ</b>

## 2. Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản.

- **Trường hợp 1 cấp mới (TH1):** Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ.

- **Trường hợp 2 cấp lại (TH2):** Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 8 giờ = 24 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			TH1	TH2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra thành phần hồ sơ; ghi giấy biên nhận và hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng CN&TS – Chi cục CN, TY&TS	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	02 giờ	02 giờ
B2	Phân công hồ sơ	Lãnh đạo phòng CN&TS	02 giờ	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ; trường hợp chưa đủ điều kiện tham mưu văn bản trả lời; nếu đủ điều kiện dự thảo Giấy phép	Chuyên viên phòng CN&TS	22 giờ	12 giờ
B4	Kiểm tra dự thảo; trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng CN&TS	04 giờ	02 giờ
B5	Xem xét dự thảo; trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục CN, TY&TS	04 giờ	02 giờ
B6	Xem xét hồ sơ; ký Giấy phép hoặc văn bản không cấp	Lãnh đạo Chi cục CN, TY&TS	04 giờ	02 giờ
B7	Vào sổ văn bản; phát hành văn bản	Văn thư Chi cục CN, TY&TS	02 giờ	02 giờ
B8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thống kê theo dõi	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian thực hiện</b>			<b>40 giờ</b>	<b>24 giờ</b>

### 3. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

**Tổng thời gian thực hiện TTHC:** 06 ngày làm việc x 08 giờ = 48 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra thành phần hồ sơ; ghi giấy biên nhận và hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng CN&TS – Chi cục CN, TY&TS	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng CN&TS	02 giờ
B3	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; thẩm định nội dung hồ sơ; dự thảo quyết định thành lập Đoàn đánh giá điều kiện thực tế	Chuyên viên phòng CN&TS	04 giờ
B4	Ký duyệt văn bản thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Chi cục CN, TY&TS	02 giờ
B5	Kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế tại cơ sở	Đoàn kiểm tra	16 giờ
B6	Hoàn thiện hồ sơ sau kiểm tra; dự thảo Giấy chứng nhận hoặc văn bản không cấp	Chuyên viên phòng CN&TS	08 giờ
B7	Xem xét kết quả xử lý hồ sơ; trình lãnh đạo Chi cục CN, TY&TS	Lãnh đạo phòng CN&TS	04 giờ
B8	Xem xét, ký ban hành Giấy chứng nhận hoặc văn bản từ chối	Lãnh đạo Chi cục CN, TY&TS	08 giờ
B9	Vào sổ văn bản; phát hành văn bản	Văn thư Chi cục CN, TY&TS	02 giờ
B10	Trả kết quả; thống kê, lưu trữ, theo dõi hồ sơ.	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>48 giờ</b>

### 4. Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý từ 02 xã, phường trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

**- Tổng thời gian thực hiện TTHC:** 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra thành phần hồ sơ; cấp giấy biên nhận và hẹn ngày trả kết quả; cập nhật hồ sơ trên Hệ thống Một cửa	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	02 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	và chuyển hồ sơ đến phòng CN&TS – Chi cục CN, TY&TS		
B2	Phân công giải quyết hồ sơ	Lãnh đạo phòng CN&TS	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ; nếu chưa đủ điều kiện tham mưu văn bản trả lời; nếu đủ điều kiện dự thảo Giấy xác nhận	Chuyên viên phòng CN&TS	18 giờ
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định; xem xét nội dung dự thảo; trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng CN&TS	08 giờ
B5	Xem xét, phê duyệt Giấy xác nhận hoặc văn bản không cấp	Lãnh đạo Chi cục CN, TY&TS	08 giờ
B6	Vào sổ văn bản; phát hành văn bản	Văn thư Chi cục CN, TY&TS	02 giờ
B7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thống kê theo dõi	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian thực hiện</b>			<b>40 giờ</b>

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)

**1. Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã).**

**Tổng thời gian thực hiện TTHC:** 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. chuyển đến lãnh đạo phòng Kinh tế cấp xã cấp xã	CCMC tại TTPVHCC cấp xã	02 giờ
B2	Phân công thực hiện	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ; dự thảo Giấy xác nhận hoặc văn bản không đồng ý.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	24 giờ

<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
B4	Xem xét, trình Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	04 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã	06 giờ
B6	Đóng dấu, vào sổ, phát hành văn bản	Văn thư UBND xã	02 giờ
B7	Trả kết quả giải quyết, thống kê và theo dõi	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>40 giờ</b>